

Số: 193/2020/QĐST-HNGĐ

YL, ngày 23 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 254/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu D, xã Đ, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Tạm trú: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu D, xã Đ, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị M và anh Nguyễn Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đỗ Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 01/4/2019, kể từ khi ly hôn đến khi con đã thành niên. Anh Nguyễn Minh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đỗ Thị M

(do chị M tự nguyện không yêu cầu). Anh Nguyễn Minh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Đỗ Thị M cùng các thành viên gia đình không được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung; công nợ và công sức:* Chị Đỗ Thị M và anh Nguyễn Minh Đ đều xác định không có, không đề nghị Tòa án xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị Đỗ Thị M tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp tại biên lai số AA/2020/0004407 ngày 04/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Chị Đỗ Thị M được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- UBND xã Đ;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh